

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HSST
Ngày 06/2/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS, TỈNH PHÚ THỌ
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Chí.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Huy Thành.
2. Bà Nguyễn Thị Hương.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đinh Văn Côn, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 2 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh Phú Thọ đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2017/HSST ngày 25 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1990;

Nơi ĐKNKTT: Xóm G1, xã TC, huyện TS, tỉnh Phú Thọ;

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông: Nguyễn Đức N, sinh năm 1960;

Con bà: Trần Thị S, sinh năm 1967;

Vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1989;

Con: Có một con, sinh năm 2011;

Tiền án ; Tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18 tháng 9 năm 2017. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện TS, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 18 tháng 9 năm 2017 tại khu vực ĐC, xã TC, huyện TS, tỉnh Phú Thọ bị cáo Nguyễn Ngọc S đã có hành vi bán trái phép cho Lý Văn C 02 gói ma túy Hêrôin giá mỗi gói là 100.000đ (một trăm nghìn đồng) được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TS điều tra làm rõ, thu giữ đầy đủ vật chứng (**bì số 01**). Đồng thời kiểm tra trên người S thu 01 gói giấy nhỏ và 01 lọ nhựa màu trắng bên trong có 05 gói ni lon (**bì số 02**). Tại kết luận giám định số 1828/KLGD ngày 19/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “ Mẫu vật gửi đến giám định trong bì giấy số 01 ở dạng chất bột, cục màu trắng

là Ma túy có tổng trọng lượng (khối lượng) 0,043 gam, loại Hêrôin”; “ Mẫu vật gửi đến giám định trong bì giấy số 02 ở dạng chất bột, cục màu trắng là Ma túy có tổng trọng lượng (khối lượng) 0,473 gam, loại Hêrôin”.

Tại bản cáo trạng số 01/KSĐT-MT ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện TS truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S từ 36 tháng đến 42 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a, b,c khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000đ.

Tịch thu 01 Điện thoại di động Nokia đã cũ.

Tịch thu tiêu hủy 02 bì giấy có đánh số 01 và 02 là mẫu vật còn lại sau giám định chất ma túy (bì số 01 chứa 0,031 gam chất bột cục màu trắng, bì số 02 chứa 0,398 gam chất bột cục màu trắng). Mỗi bì giấy được dán kín có đóng 05 hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ tại các vị trí trên mép dán.

Về nguồn gốc chất ma túy: Bị cáo S khai mua của nam thanh niên tại khu vực ngã ba, Cầu gỗ, xã Thượng BL, huyện VC, tỉnh Yên Bái. Quá trình điều tra không làm rõ người đã bán ma túy cho S, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Lý Văn C là người mua Ma túy của S với trọng lượng 0,043 gam có Hêrôin để sử dụng. Hành vi của C chưa đủ yếu tố để xử lý hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hoạt động tố tụng của Điều tra viên như: Quyết định khởi tố bị can, lệnh tạm giam đều có Quyết định phê chuẩn Viện kiểm sát cùng cấp. Quyết định tạm giữ và Lệnh tạm giam của Cơ quan Điều tra đều trong hạn luật định. Sau khi bị can bị tạm giam thì Cơ quan Điều tra có thông báo về việc bắt người phạm tội quả tang, thông báo bắt bị can để tạm giam và đã được gửi đến chính quyền địa phương và gia đình bị can theo quy định.

[2] Về hoạt động tố tụng của Kiểm sát viên: Sau khi khởi tố bị can thì đã có Quyết định phân công Kiểm sát viên tham gia kiểm sát vụ án và đã ra các Quyết định Tố tụng theo quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về tố tụng.

[3] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo S đã phạm vào tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước lần phạm tội này năm 2013 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện TS1 xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương ngày 09/3/2015. Theo Nghị quyết số 41/2017/ QH14 ngày 20/6/2017 về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, thì bị cáo đã được xóa án tích theo điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về nguồn gốc chất ma túy: Bị cáo S khai mua của nam thanh niên tại khu vực ngã ba, Cầu gỗ, xã Thượng BL, huyện VC, tỉnh Yên Bái Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TS không xác định được người đã bán ma túy cho S, nên không có căn cứ xử lý.

[6] Đối với Lý Văn C là người mua Ma túy của S ngày 18/9/2017 với trọng lượng 0,043 gam có Hêrôin để sử dụng. Hành vi của C chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an huyện TS đã ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Số tiền 200.000đ; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA đã cũ cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 bì giấy có đánh số 01 và 02 là mẫu vật còn lại sau giám định, mỗi bì giấy được dán kín có đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TS, tỉnh Phú Thọ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 02 năm 2018, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm vào tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo: Nguyễn Ngọc S 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18 tháng 9 năm 2017.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Ngọc S.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a, b, c khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại màu đen nhãn hiệu NOKIA đã cũ của bị cáo S.

Tịch thu tiêu hủy 02 bì giấy có đánh số 01 và 02 là mẫu vật còn lại sau giám định chất ma túy (bì số 01 chứa 0,031 gam chất bột cục màu trắng, bì số 02 chứa 0,389 gam chất bột cục màu trắng). Mỗi bì giấy được dán kín có đóng 05 hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ tại các vị trí trên mép dán.

Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TS, tỉnh Phú Thọ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 02 năm 2018.

Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo Nguyễn Ngọc S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKS ND huyện TS;
- Công an huyện huyện TS;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện TS;
- UBND xã TC;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ + văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Văn Chí